



# Bản tin Thuế

Tháng 3 năm 2015

Tài liệu in cho mục đích tham khảo, lưu hành nội bộ



# Trong số này:

## VĂN BẢN MỚI

Quy định mới về thủ tục hải quan và chính sách thuế Xuất nhập khẩu ("XNK")

3

Quy định mới về phân tích, phân loại hàng hóa XNK

4

## VĂN BẢN HƯỚNG DẪN

### Thuế Thu nhập doanh nghiệp ("TNDN")

5

Ưu đãi thuế TNDN giai đoạn 2009-2013

5

Khoản chi phí mua bảo hiểm sức khỏe cho người lao động là chi phí được trừ

5

Lỗ chênh lệch tỷ giá đánh giá lại khoản nợ phải trả không có hóa đơn chứng từ

5

là chi phí không được trừ khi tính thuế TNDN

### Thuế Giá trị gia tăng ("GTGT")

6

Không khấu trừ thuế GTGT đầu vào đối với thu nhập khác là quà biếu, quà tặng

6

Thuế suất thuế GTGT đối với hàng bán cho chi nhánh trong khu phi thuế quan

6

Hướng dẫn về xuất hóa đơn đối với chiết khấu thương mại

6

Điều kiện về chứng từ khi thực hiện thanh toán bù trừ doanh thu xuất khẩu

7

vào nợ vay ngân hàng

Chấp nhận chứng từ thanh toán qua Ngân hàng không có thông tin về địa chỉ

7

Ngân hàng

Hướng dẫn về doanh thu tính thuế GTGT trong trường hợp bên mua chịu

8

trách nhiệm nộp thuế khâu nhập khẩu

Hướng dẫn xử lý thuế GTGT chưa khấu trừ hết của dự án đầu tư đã kết thúc

8

### Thuế Thu nhập cá nhân ("TNCN")

9

Miễn thuế TNCN đối với công tác phí do nước ngoài chi trả theo định mức nội bộ

9

Cơ quan Thuế sẽ phối hợp thanh tra việc trích nộp bảo hiểm xã hội ("BHXH")

9

Một số lưu ý về việc quyết toán thuế TNCN 2014

9

### Thuế Nhà thầu nước ngoài ("NTNN")

10

Không phát sinh nghĩa vụ thuế nhà thầu khi được đối tác nước ngoài xóa nợ

10

Giao hàng tại cửa khẩu Việt Nam không chịu thuế nhà thầu

10

Hoạt động nhân danh, thay mặt công ty mẹ bị coi là hình thành cơ sở thường trú tại Việt Nam

11

### Thuế Xuất nhập khẩu ("XNK")

12

Công ty cho thuê tài chính phải có giấy phép khi nhập khẩu máy móc cho thuê tài chính

12

Được xét hoàn toàn bộ thuế khi thuê Doanh nghiệp chế xuất ("DNCX") gia công hàng

12

Sản xuất xuất khẩu ("SXXK")

### Quản lý Thuế

12

Ngừng tiếp nhận tờ khai thuế trực tuyến bằng file PDF kể từ 15/4/2015

12

Đơn giản hóa thủ tục hành chính thuế và hóa đơn

13

Hướng dẫn quy trình nộp thuế điện tử

13

## VĂN BẢN MỚI

### Quy định mới về thủ tục hải quan và chính sách thuế Xuất nhập khẩu (“XNK”)

Ngày 25/3/2015, Bộ Tài chính đã chính thức ban hành Thông tư 38/2015/TT-BTC về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất nhập khẩu. Thông tư 38 có hiệu lực kể từ ngày 1/4/2015 và bãi bỏ và thay thế các Thông tư số 128/2013/TT-BTC về thủ tục hải quan, quản lý giám sát hải quan và thuế xuất nhập khẩu, Thông tư 22/2014/TT-BTC về thủ tục hải quan điện tử; Thông tư 13/2014/TT-BTC về gia công, Thông tư 94/2014/TT-BTC về thủ tục hải quan, quản lý giám sát hải quan với hàng hóa tạm nhập tái xuất, và nhiều văn bản có liên quan khác.

Theo đó, thủ tục hải quan đối với hàng hóa gia công, sản xuất xuất khẩu tại Thông tư 38 có một số thay đổi đáng chú ý sau:

- Doanh nghiệp không phải thông báo hợp đồng gia công, không phải thông báo mã nguyên liệu vật tư, mã sản phẩm và không phải đăng ký định mức đối với hoạt động gia công, sản xuất xuất khẩu;
- Doanh nghiệp nộp báo cáo quyết toán nguyên vật liệu theo phương thức Nhập – Xuất – Tồn định kỳ 01 năm/lần đối với nguyên vật liệu nhập khẩu để thực hiện hợp đồng gia công, nhập khẩu để sản xuất hàng xuất khẩu. Thời hạn nộp trong vòng 90 ngày kể từ ngày kết thúc năm tài chính.
- Doanh nghiệp chưa phải kê khai, nộp thuế giá trị gia tăng của số lượng nguyên liệu, vật tư nhập khẩu để sản xuất hàng xuất khẩu còn tồn kho, chưa đưa vào sản xuất hoặc đã sản xuất sản phẩm nhưng chưa xuất khẩu sau thời hạn 275 ngày kể từ ngày mở tờ khai nhập khẩu.

Ngoài ra, Thông tư 38 cũng cập nhật nhiều thay đổi khác về kiểm tra giám sát hải quan, phân tích phân loại và trị giá. Các thay đổi đáng lưu ý khác tại Thông tư 38 đã được cập nhật tại Bản tin nhanh về Thuế của Deloitte ngày 3/4/2015.



## Quy định mới về phân tích, phân loại hàng hóa XNK

Ngày 30/1/2015 Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 15/2015/TT-BTC hướng dẫn về phân tích phân loại hàng hóa, phân tích để kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn đối với hàng hóa xuất nhập khẩu. Thông tư có hiệu lực thi hành từ ngày 17/3/2015, thay thế Thông tư số 49/2010/TT-BTC ngày 12/4/2010; Điều 17, Điều 97 Thông tư số 128/2013/TT-BTC ngày 10/9/2013; Công văn số 1280/BTC-TCHQ ngày 24/1/2014 của Bộ Tài chính.

Các thay đổi đáng lưu ý tại Thông tư 15 đã được cập nhật tại Bản tin nhanh về Thuế của Deloitte ngày 3/4/2015.

Ngày 25/3/2015 Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 39/2015/TT-BTC quy định về trị giá hải quan đối với hàng hóa XNK. Thông tư cập nhật và hướng dẫn chi tiết các nội dung đã được quy định tại các Thông tư số 205/2010/TT-BTC ngày 15/12/2010 và Thông tư số 29/2014/TT-BTC ngày 26/2/2014, đồng thời thay thế Thông tư 205 và Thông tư 29 kể trên. Thông tư 39 có hiệu lực từ ngày 1/4/2015.

Các thay đổi đáng lưu ý tại Thông tư 38 đã được cập nhật tại Bản tin nhanh về Thuế của Deloitte ngày 3/4/2015.



## VĂN BẢN HƯỚNG DẪN

### Thuế Thu nhập doanh nghiệp (“TNDN”)

#### Ưu đãi thuế TNDN giai đoạn 2009-2013

Ngày 4/2/2014, Tổng cục Thuế ban hành Công văn số 432/TCT-CS hướng dẫn về ưu đãi thuế TNDN. Theo đó, trường hợp doanh nghiệp đang được hưởng ưu đãi thuế mà giai đoạn 2009-2013 có đầu tư bồ sung dây chuyền sản xuất thì Cơ quan Thuế cần xem xét thực tế việc đầu tư bồ sung dây chuyền sản xuất có thuộc các trường hợp dự án đầu tư mới và dự án đầu tư mở rộng hay không. Nếu không thuộc dự án đầu tư mới và dự án đầu tư mở rộng thì phần thu nhập tăng thêm do việc đầu tư bồ sung máy móc, thiết bị thường xuyên này được hưởng ưu đãi thuế theo mức mà dự án đang áp dụng cho thời gian còn lại tính từ kỳ tính thuế năm 2014.

#### Khoản chi phí mua bảo hiểm sức khỏe cho người lao động là chi phí được trừ

Từ 1/1/2014, khoản doanh nghiệp chi mua bảo hiểm sức khỏe bao gồm bảo hiểm tai nạn con người, bảo hiểm y tế, bảo hiểm chăm sóc

sức khỏe theo Luật Kinh doanh bảo hiểm cho người lao động là khoản chi có tính chất phúc lợi. Tổng số chi có tính chất phúc lợi không quá 01 tháng lương bình quân thực tế thực hiện trong năm tính thuế của doanh nghiệp được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN của doanh nghiệp.

Trên đây là hướng dẫn tại Công văn số 1694/BTC-CST ngày 3/2/2015 do Bộ Tài chính ban hành.

#### Lỗ chênh lệch tỷ giá đánh giá lại khoản nợ phải trả không có hóa đơn chứng từ là chi phí không được trừ khi tính thuế TNDN

Theo hướng dẫn tại Công văn số 632/TCT-CS ngày 13/2/2015 do Tổng cục Thuế ban hành, trường hợp các khoản nợ phải trả bằng ngoại tệ có gốc nợ là chi phí thành lập doanh nghiệp nhưng không có hóa đơn chứng từ, do đó không được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế, thì doanh nghiệp cũng không được hạch toán khoản lỗ chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản nợ phải trả này vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế.

## Thuế Giá trị gia tăng (“GTGT”)

### Không khấu trừ thuế GTGT đầu vào đối với thu nhập khác là quà biếu, quà tặng

Ngày 13/2/2015 Tổng cục Thuế ban hành Công văn số 633/TCT-CS hướng dẫn chính sách thuế GTGT đối với hóa đơn quà biếu, quà tặng. Theo đó, doanh nghiệp khi nhận hàng hóa cho, biếu, tặng được coi là “thu nhập khác”, dù có hóa đơn cũng không được khấu trừ thuế GTGT đầu vào của các hóa đơn này. Ngoài ra, theo quy định tại Điểm 2.4 Phụ lục 4 Thông tư số 39/2014/TT-BTC, hàng hóa dùng để biếu tặng khách hàng vẫn phải lập hóa đơn, tính kê khai nộp thuế GTGT.

### Thuế suất thuế GTGT đối với hàng bán cho chi nhánh trong khu phi thuế quan

Ngày 12/2/2015, Bộ Tài chính đã ban hành Công văn số 2335/BTC-CST nhằm trả lời một số vướng mắc trong việc thực hiện Thông tư số 109/2014/TT-BTC về cơ chế chính sách tài chính đối với khu kinh tế cửa khẩu.

Theo đó, hàng hóa mua bán giữa doanh nghiệp hoặc chi nhánh doanh nghiệp trong khu phi thuế quan và nội địa Việt Nam có được hưởng thuế suất GTGT 0% hay không tùy thuộc chi nhánh hạch toán phụ thuộc hay độc lập và có hay không mở tờ khai hải quan. Nếu là chi nhánh độc lập đồng thời hàng hóa đưa từ nội địa vào khu phi thuế quan có tờ khai xuất khẩu thì được áp dụng thuế suất GTGT 0%. Ngược lại, nếu là chi nhánh phụ thuộc hoặc thiểu tờ khai xuất khẩu thì không được hưởng thuế suất thuế GTGT 0%.

### Hướng dẫn về xuất hóa đơn đối với chiết khấu thương mại

Ngày 14/2/2015, Tổng cục Thuế đã ban hành Công văn số 667/TCT-CS nhằm giải đáp vướng mắc liên quan tới nội dung trên hóa đơn chiết khấu thương mại. Theo đó, trong trường hợp Công ty thực hiện việc bán hàng theo phương thức giảm giá, chiết khấu bán hàng căn cứ vào số lượng, doanh số hàng hóa thực tế mà khách hàng mua đạt mức nhất định thì hàng tháng, căn cứ trên doanh số mua hàng của tháng trước liền kề và mức giảm giá, chiết khấu bán hàng do công ty quy định từng thời kỳ, công ty được xuất hóa đơn điều chỉnh; trên hóa đơn điều chỉnh phải ghi rõ nội dung là chiết khấu bán hàng.

Trường hợp trên hóa đơn không ghi nội dung “chiết khấu bán hàng” mà ghi nội dung “hỗ trợ bán hàng” thì công ty và khách hàng phải lập biên bản ghi rõ việc sai sót này. Công ty và khách hàng phải chịu trách nhiệm về tính chính xác của các biên bản và hóa đơn điều chỉnh này.

## Điều kiện về chứng từ khi thực hiện thanh toán bù trừ doanh thu xuất khẩu vào nợ vay ngân hàng

Theo hướng dẫn tại Công văn số 834/TCT-KK ngày 10/3/2015 do Tổng cục Thuế ban hành, trường hợp Công ty xuất khẩu hàng hóa cho khách hàng nước ngoài và thỏa thuận khách hàng nước ngoài thanh toán vào tài khoản của công ty mở tại Ngân hàng tại Việt Nam thì việc thanh toán bù trừ giữa doanh thu hàng xuất khẩu và nợ tại Ngân hàng được chấp nhận là thanh toán qua ngân hàng cho mục đích khấu trừ, hoàn thuế GTGT nếu thỏa mãn các điều kiện sau:

- Công ty có Hợp đồng chiết khấu miễn truy đòi hối phiếu đòi nợ với Ngân hàng, trong đó thỏa thuận Công ty vay nợ và trả nợ Ngân hàng bằng toàn bộ giá trị hàng hóa xuất khẩu có liên quan; và
- Ngân hàng có văn bản thông báo cho Công ty về số tiền đã nhận được từ khách hàng nước ngoài đối với hàng hóa xuất khẩu có liên quan và các thông tin theo Hợp đồng chiết khấu miễn truy đòi nêu trên;

## Chấp nhận chứng từ thanh toán qua Ngân hàng không có thông tin về địa chỉ Ngân hàng

Do đang tồn tại hai quy định mâu thuẫn nhau về chứng từ thanh toán qua Ngân hàng, để phù hợp với quy định chung của Ngân hàng và đảm bảo cơ quan Thuế có đủ thông tin Quản lý Thuế, ngày 12/3/2015, Tổng cục Thuế đã ban hành Công văn số 874/TCT-KK hướng dẫn về chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt. Theo đó, trường hợp trên chứng từ thanh toán qua ngân hàng do ngân hàng cấp cho người trả tiền hoặc người thụ hưởng không có thông tin về “địa chỉ của ngân hàng” nhưng thông tin về “tên của ngân hàng” đã bao gồm thông tin về tên Chi nhánh ngân hàng thì chứng từ này vẫn được xét khấu trừ, hoàn thuế GTGT. Đồng thời, Cơ quan Thuế khi cần phải xác minh thông tin về khoản giao dịch thì tra cứu thông tin địa chỉ chi nhánh ngân hàng có liên quan trên trang thông tin của ngân hàng.

## Hướng dẫn về doanh thu tính thuế GTGT trong trường hợp bên mua chịu trách nhiệm nộp thuế khâu nhập khẩu

Ngày 10/3/2015, Tổng cục Thuế đã ban hành Công văn số 827/TCT-CS trả lời một số vướng mắc về chính sách thuế GTGT. Theo đó, trong trường hợp Công ty ký hợp đồng bán hàng hóa được nhập khẩu từ nước ngoài cho đối tác theo điều kiện CIF; giá trị hợp đồng là giá CIF; trong hợp đồng quy định công ty đối tác (bên mua hàng) tự làm thủ tục hải quan và nộp các loại thuế ở khâu nhập khẩu thì thực hiện như sau:

- Nếu việc làm thủ tục nhập khẩu này là phù hợp với quy định của pháp luật về hải quan thì phía công ty bán hàng được xuất hóa đơn giá trị gia tăng cho bên mua hàng, trên hóa đơn ghi doanh thu tính thuế giá trị gia tăng theo giá trị hợp đồng đã ký với bên mua.
- Trị giá tính thuế hàng nhập khẩu theo tờ khai hải quan mà bên mua đã tự kê khai, làm thủ tục nhập khẩu sẽ được giảm trừ trong doanh thu tính thuế giá trị gia tăng.

## Hướng dẫn xử lý thuế GTGT chưa khấu trừ hết của dự án đầu tư đã kết thúc

Ngày 10/3/2015, Tổng cục Thuế ban hành Công văn số 833/TCT-KK trả lời về việc hoàn thuế GTGT cho dự án đầu tư đã kết thúc. Theo đó, trường hợp công ty có dự án đầu tư mới được hạch toán riêng; đã kết thúc nhưng vẫn còn thuế GTGT đầu vào chưa khấu trừ hết thì thực hiện kết chuyển thuế GTGT đầu vào của dự án đầu tư để bù trừ với thuế GTGT của hoạt động sản xuất kinh doanh và hoàn thuế được thực hiện theo hướng dẫn tại khoản 1 Điều 18 Thông tư số 219/2013/TT-BTC và Thông tư số 26/2015/TT-BTC.



## Thuế Thu nhập cá nhân (“TNCN”)

### Miễn thuế TNCN đối với công tác phí do nước ngoài chi trả theo định mức nội bộ

Ngày 12/2/2015 Tổng cục Thuế đã ban hành Công văn số 594/TCT-TNCN hướng dẫn thực hiện về chính sách thuế TNCN đối với khoản chi phí đi lại, phòng ở. Theo đó, căn cứ khoản 2, Điều 2, Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính về thuế TNCN thì đối với người lao động làm việc trong các tổ chức quốc tế, các văn phòng đại diện của tổ chức nước ngoài, mức khoán chi thực hiện theo quy định của tổ chức quốc tế, văn phòng đại diện của tổ chức nước ngoài. Như vậy, chi phí vé máy bay, chi phí đi lại, tiền thuê phòng ở mà Công ty tại nước ngoài chi trả cho các nhân viên người nước ngoài đến làm việc tại Việt Nam nếu đủ điều kiện được xác định là công tác phí theo chính sách và các quy định về đi công tác của Công ty tại nước ngoài thì không tính vào thu nhập chịu thuế TNCN của các nhân viên. Phần chi công tác phí vượt mức quy định trên tính vào thu nhập chịu thuế TNCN của nhân viên.

### Cơ quan Thuế sẽ phối hợp thanh tra việc trích nộp bảo hiểm xã hội (“BHXH”)

Theo Công văn số 768/TCT-TNCN ngày 5/3/2015 của Tổng cục Thuế gửi cục Thuế các tỉnh thành phố và Cơ quan Thuế và cơ quan BHXH đã ký Quy chế phối hợp với nhau trong việc quản lý thu các khoản BHXH bắt buộc, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp (gọi chung là các khoản BHXH). Theo đó, khi thanh tra, kiểm tra thuế, Cơ quan Thuế sẽ kiểm tra cả nội dung về việc trích, nộp các khoản BHXH. Khi có kết quả thanh tra, Cơ quan Thuế sẽ cung cấp tình hình trích nộp BHXH cho cơ quan BHXH được biết. Ngoài ra, các Cục Thuế địa phương cũng sẽ cung cấp cho cơ quan BHXH danh sách các doanh nghiệp nằm trong kế hoạch thanh tra, kiểm tra trong năm đã được duyệt.

### Một số lưu ý về việc quyết toán thuế TNCN 2014

Ngày 26/3/2015 Tổng cục Thuế đã ban hành Công văn số 1043/TCT-TNCN đề cập một số giải pháp nhằm đẩy mạnh công tác hỗ trợ doanh nghiệp và người lao động trong việc quyết toán thuế TNCN 2014. Theo đó, có một số lưu ý như sau:

- Đối với cá nhân có số thuế TNCN nộp thừa, nếu không yêu cầu hoàn thuế thì khai bù trừ vào kỳ nộp sau. Trường hợp hoàn thuế nhưng nộp hồ sơ quyết toán muộn (sau 31/3/2015) cũng không bị phạt chậm nộp hồ sơ thuế.
- Người phụ thuộc được giảm trừ gia cảnh năm 2014 chỉ cần đã đăng ký và có đủ hồ sơ chứng minh, bao gồm cả người chưa được cấp MST.
- Cơ quan Thuế có trách nhiệm hướng dẫn và tiếp nhận hồ sơ quyết toán thuế TNCN theo quy định. Trường hợp Cơ quan Thuế đã hạch toán nghĩa vụ quyết toán thuế của cá nhân vào ứng dụng quản lý thuế của ngành thì Cơ quan Thuế không được trả lại hồ sơ quyết toán thuế và có trách nhiệm xử lý hồ sơ theo quy định.
- Cá nhân bị mất chứng từ khấu trừ thuế (liên giao cho người nộp thuế) được phép sử dụng bản chụp chứng từ khấu trừ (liên lưu tại doanh nghiệp) để quyết toán.



## Thuế Nhà thầu nước ngoài (“NTNN”)

**Không phát sinh nghĩa vụ thuế nhà thầu khi được đối tác nước ngoài xóa nợ**

Ngày 3/2/2015, Tổng cục Thuế đã ban hành Công văn số 415/TCT-CS hướng dẫn về thuế nhà thầu khi được bên nước ngoài xóa nợ. Theo đó, trong trường hợp Công ty có ký hợp đồng mua dịch vụ của đối tác nước ngoài, nhưng chưa thanh toán và được phía nước ngoài xóa nợ, không làm phát sinh khoản thanh toán ra nước ngoài; thì nghĩa vụ thuế nhà thầu không phát sinh. Tuy nhiên, với khoản nợ được xóa này, công ty phải hạch toán tăng thu nhập khác và chịu trách nhiệm kê khai, tính nộp thuế TNDN theo quy định.

## Giao hàng tại cửa khẩu Việt Nam không chịu thuế nhà thầu

Ngày 13/2/2015, Tổng cục Thuế ban hành Công văn số 611/TCT-DNL về chính sách thuế Nhà thầu nước ngoài trong trường hợp giao hàng theo điều kiện DES/DAP.

Theo hướng dẫn tại công văn, trường hợp bên Việt Nam ký hợp đồng nhập khẩu hàng hóa với bên bán nước ngoài theo điều kiện DES/DAP không kèm theo các dịch vụ được thực hiện ở Việt Nam và thỏa thuận tại hợp đồng (i) bên bán chịu mọi rủi ro liên quan đến hàng hóa cho tới điểm giao hàng tại cảng Việt Nam; (ii) bên mua chịu mọi rủi ro liên quan đến việc nhận, dỡ, chuyên chở hàng từ cảng cũng như chịu trách nhiệm làm thủ tục hải quan, thông quan trước khi tiêu thụ hàng hóa, thì không phát sinh nghĩa vụ thuế Nhà thầu.

## **Hoạt động nhân danh, thay mặt công ty mẹ bị coi là hình thành cơ sở thường trú tại Việt Nam**

Theo Công văn số 313/TCT-HTQT ngày 27/1/2015 về việc xác định cơ sở thường trú, Tổng cục Thuế hướng dẫn như sau:

- Trường hợp Công ty con ở Việt Nam thay mặt Công ty mẹ thực hiện chuyển đơn hàng, thông báo đơn hàng, đôn đốc thu nợ không thuộc ngành nghề kinh doanh đăng ký trong Giấy phép/ Giấy chứng nhận đầu tư của Công ty con thì hoạt động này bị coi là hình thành quan hệ đại diện cho Công ty mẹ để thực hiện một phần hoạt động kinh doanh của Công ty mẹ tại Việt Nam và do đó đã hình thành cơ sở thường trú của Công ty mẹ tại Việt Nam.
- Việc Công ty mẹ giữ quyền kiểm tra sổ sách và hồ sơ tại văn phòng của Công ty con tại Việt Nam khiến Công ty con chịu sự kiểm soát nhất định của Công ty mẹ và mất tính độc lập trong phạm vi thực hiện hợp đồng với Công ty mẹ. Trong trường hợp này, Công ty con được xác định là đã hình thành cơ sở thường trú của Công ty mẹ tại Việt Nam.



## Thuế Xuất nhập khẩu (“XNK”)

Công ty cho thuê tài chính phải có giấy phép khi nhập khẩu máy móc cho thuê tài chính

Ngày 14/2/2015, Tổng cục Hải quan ban hành Công văn số 1591/TCHQ-GSQL hướng dẫn về hàng hóa nhập khẩu cho thuê tài chính. Do Nghị định số 39/2014/NĐ-CP ngày 7/5/2014 của Chính phủ thay thế Nghị định số 16/2001/NĐ-CP, có hiệu lực từ ngày 25 tháng 6 năm 2014, không quy định Công ty cho thuê tài chính được nhập khẩu trực tiếp hàng hóa mà bên thuê đã được phép nhập khẩu, theo đó Công ty cho thuê tài chính nhập khẩu hàng hóa để cho thuê tài chính vẫn phải có Giấy phép nhập khẩu nếu hàng hóa này thuộc diện cần Giấy phép nhập khẩu.

**Được xét hoàn toàn bộ thuế khi thuê Doanh nghiệp chế xuất (“DNCX”) gia công hàng Sản xuất xuất khẩu (“SXXK”)**

Trường hợp Công ty nhập khẩu nguyên liệu, sau đó thuê doanh nghiệp chế xuất gia công và nhận sản phẩm về để sản xuất và xuất khẩu sản phẩm; Công ty đã đóng thuế nhập khẩu cho sản phẩm sau

gia công thì khi xuất khẩu sản phẩm cho đối tác nước ngoài theo loại hình SXXK Công ty được xét hoàn thuế nhập khẩu đã nộp (bao gồm thuế nhập khẩu nguyên liệu vật tư và thuế nhập khẩu tính trên phần giá trị tăng thêm của sản phẩm sau gia công) tương ứng với tỷ lệ sản phẩm thực tế xuất khẩu.

Trên đây là nội dung Công văn số 1444/TCHQ-GSQL ngày 12/2/2015 của Tổng cục Hải quan.

## Quản lý Thuế

**Ngừng tiếp nhận tờ khai thuế trực tuyến bằng file PDF kể từ 15/4/2015**

Theo Công văn số 965/TCT-CNTT ngày 20/3/2015 của Tổng cục Thuế, nhằm hạn chế tình trạng quá tải và nghẽn mạng, kể từ ngày 15/4/2015, Cơ quan Thuế sẽ dừng tiếp nhận hồ sơ khai thuế trực tuyến có định dạng PDF, chỉ tiếp nhận định dạng XML.



## Đơn giản hóa thủ tục hành chính thuế và hóa đơn

Ngày 19/3/2015 vừa qua Bộ Tài chính đã ban hành quyết định số 509/QĐ-BTC về việc phê duyệt phương án đơn giản hóa một số thủ tục hành chính trong lĩnh vực thuế thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài chính. Theo đó một số thủ tục hành chính về thuế và hóa đơn sẽ được đơn giản hóa như sau:

- Bỏ thủ tục Thông báo về hóa đơn không tiếp tục sử dụng;
- Bỏ chỉ tiêu trên [04]; [05] Tờ khai quyết toán thuế TNDN mẫu 03/TNDN và chỉ tiêu [11], [12], [13], [14] trên tờ khai 03-8/TNDN;
- Bỏ “Bản chụp chứng nhận vốn góp” trong hồ sơ khai thuế TNDN đối với hoạt động chuyển nhượng vốn;
- Bỏ các tờ khai thuế TNDN tạm tính hàng quý mẫu số 01A/TNDN và 01B/TNDN ban hành tại Thông tư số 156/2013/TT-BTC;
- Bỏ các tài liệu chứng minh việc sở hữu, sử dụng tàu của hàng vận tải nước ngoài khi kê khai thuế;

Trước ngày 30/6/2015, Bộ Tài chính sẽ ban hành các Thông tư sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến phương án đơn giản hóa thủ tục thuế nêu trên tại Thông tư 39/2014/TT-BTC, Thông tư số 80/2012/TT-BTC, Thông tư số 156/2013/TT-BTC và Thông tư số 151/2014/TT-BTC.

## Hướng dẫn quy trình nộp thuế điện tử

Ngày 20/3/2015 Tổng cục Thuế đã ban hành Công văn số 964/TCT-CNTT về việc triển khai mở rộng dịch vụ nộp thuế điện tử (NTĐT). Theo đó, Tổng cục Thuế hướng dẫn trình tự, thủ tục nộp thuế điện tử. Theo đó, để thực hiện thủ tục này, người nộp thuế cần đăng ký sử dụng dịch vụ nộp thuế điện tử tại Cổng thông tin điện tử của Cơ quan Thuế.

Người nộp thuế đăng ký thành công có thể thực hiện nộp thuế điện tử vào 24 giờ trong ngày và 7 ngày trong tuần, bao gồm cả ngày nghỉ (thứ bảy, chủ nhật, ngày lễ, Tết). Ngày nộp thuế điện tử được tính từ 0 giờ đến 24 giờ cùng ngày.

Ngoài các nội dung chính trên Công văn có đính kèm hướng dẫn các vấn đề: thời gian nộp thuế; tra cứu thông báo, giấy nộp tiền điện tử, chứng từ nộp thuế điện tử; xử lý rủi ro trong quá trình nộp thuế điện tử.

## Liên hệ

Để biết thêm thông tin chi tiết, xin mời liên hệ:

### Thomas McClelland

Phó Tổng Giám đốc phụ trách  
dịch vụ Tư vấn Thuế  
Tel: +84 8 3910 0751  
tmcclelland@deloitte.com

### Bùi Ngọc Tuấn

Phó Tổng Giám đốc  
Tư vấn Thuế  
Tel: +84 4 6268 3568  
tbui@deloitte.com

### Bùi Tuấn Minh

Phó Tổng Giám đốc  
Tư vấn Thuế  
Tel: +84 4 6268 3568  
mbui@deloitte.com

### Phan Vũ Hoàng

Phó Tổng Giám đốc  
Tư vấn Thuế  
Tel: +84 8 3910 0751  
hoangphan@deloitte.com

### Dion Thái Phương

Phó Tổng Giám đốc  
Tư vấn Thuế  
Tel: +84 8 3910 0751  
dthai@deloitte.com

### Văn phòng Hà Nội

Tầng 12A, Tòa nhà Vinaconex  
34 Láng Hạ, Quận Đống Đa,  
Hà Nội, Việt Nam  
Tel: +84 4 6288 3568  
Fax: +84 4 6288 5678

### Văn phòng TP. Hồ Chí Minh

Tầng 18, Tòa nhà Times Square  
22-36 Nguyễn Huệ, Quận 1  
TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam  
Tel: +84 8 3910 0751  
Fax: +84 8 3910 0750

Website: [www.deloitte.com/vn](http://www.deloitte.com/vn)

Email: [deloittevietnam@deloitte.com](mailto:deloittevietnam@deloitte.com)



Tên Deloitte được dùng để chỉ một hoặc nhiều thành viên của Deloitte Touche Tohmatsu Limited, một công ty TNHH có trụ sở tại Anh, và mạng lưới các hãng thành viên – mỗi thành viên là một tổ chức độc lập về mặt pháp lý. Deloitte Touche Tohmatsu Limited (hay “Deloitte Toàn cầu”) không cung cấp dịch vụ cho các khách hàng. Vui lòng xem tại website [www.deloitte.com/about](http://www.deloitte.com/about) để biết thêm thông tin chi tiết về cơ cấu pháp lý của Deloitte Touche Tohmatsu Limited và các hãng thành viên.

Deloitte cung cấp các dịch vụ kiểm toán, tư vấn thuế, tư vấn và giải pháp tài chính doanh nghiệp cho các khách hàng tư nhân hoặc các công ty công hoạt động trong nhiều lĩnh vực khác nhau. Với mạng lưới các hãng thành viên kết nối toàn cầu tại hơn 150 quốc gia và vùng lãnh thổ, Deloitte mang đến năng lực đẳng cấp toàn cầu và các dịch vụ chất lượng vượt trội, cung cấp tới các khách hàng những hiểu biết cần thiết để giải quyết những vấn đề kinh doanh phức tạp nhất. Deloitte có hơn 210.000 chuyên gia tư vấn cam kết cung cấp các giải pháp tối ưu đến khách hàng.

### Giới thiệu về Deloitte Đông Nam Á

Deloitte Đông Nam Á là một hãng thành viên của Deloitte hoạt động tại Brunei, Campuchia, Guam, Indonesia, Lào, Malaysia, Myanmar, Philippines, Singapore, Thái Lan và Việt Nam được thành lập để cung cấp những dịch vụ tư vấn chuyên nghiệp đáp ứng yêu cầu cụ thể của các công ty, tập đoàn lớn có tốc độ phát triển nhanh trong khu vực.

Với hơn 270 Partners và 6.300 nhân viên chuyên nghiệp làm việc tại 24 văn phòng, các công ty con và công ty liên kết của Deloitte Đông Nam Á kết hợp kỹ thuật chuyên môn sâu rộng cùng sự am hiểu về nhiều lĩnh vực để cung cấp các dịch vụ chất lượng cao và nhất quán tới các doanh nghiệp trong toàn khu vực.

Các dịch vụ được cung cấp thông qua các văn phòng ở các nước thành viên, công ty con và công ty liên kết. Những công ty này là những pháp nhân riêng biệt.

### Giới thiệu về Deloitte Việt Nam

Deloitte Việt Nam là Công ty Tư vấn và Kiểm toán đầu tiên tại Việt Nam được thành lập cách đây gần 25 năm và là một phần của mạng lưới Deloitte toàn cầu, một trong những hãng cung cấp dịch vụ chuyên ngành lớn nhất trên thế giới. Với hơn 700 nhân viên làm việc tại văn phòng Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh được tiếp cận với toàn bộ thế mạnh của Deloitte Đông Nam Á với các hãng thành viên tại Brunei, Campuchia, Guam, Indonesia, Lào, Malaysia, Myanmar, Philippines, Singapore và Thái Lan, thông qua mạng lưới rộng lớn này, Deloitte Việt Nam cung cấp các dịch vụ giá trị gia tăng tới khách hàng bao gồm Dịch vụ tư vấn Thuế, Tư vấn Tài chính, Tư vấn Quản trị Rủi ro Doanh nghiệp, Tư vấn Quản trị Kinh doanh và các vấn đề quốc gia, Kiểm toán, và các Dịch vụ Đào tạo chuyên ngành.

*Tài liệu này chỉ chứa đựng những thông tin chung, và không một hãng Deloitte Touche Tohmatsu Limited, hay bất kỳ một hãng thành viên hay công ty con (sau đây được gọi chung là “Mạng lưới các công ty Deloitte”) được xem là, trong phạm vi của tài liệu này, cung cấp dịch vụ hay đưa ra những tư vấn về chuyên môn. Không một hãng thành viên nào thuộc Mạng lưới các công ty Deloitte chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại do kết quả của việc người đọc dựa vào tài liệu này.*